

## Mục tiêu

Học bổng Phát triển nguồn nhân lực Nhật Bản (JDS) là Chương trình học bổng dài hạn do Chính phủ Nhật Bản viện trợ cho Chính phủ Việt Nam. Mục tiêu của JDS là hỗ trợ các hoạt động phát triển nguồn nhân lực của Chính phủ Việt Nam, đồng thời mở rộng và thắt chặt quan hệ song phương Việt Nam – Nhật Bản thông qua việc cung cấp cho cán bộ khối cơ quan nhà nước học bổng thạc sĩ (chương trình 2 năm) tại các trường đại học của Nhật Bản. **Sáu mươi (60)** cán bộ nhà nước trẻ tuổi được kỳ vọng giữ vai trò lãnh đạo tại Việt Nam sẽ được tuyển chọn nhận học bổng JDS khóa học 2020-2022.

## Điều kiện dự tuyển

- Cán bộ các cơ quan nhà nước Việt Nam và cư trú ở Việt Nam tại thời điểm nộp hồ sơ.
- Tuổi từ 24 đến 39 tính đến ngày 1/4/2020.
- Tối thiểu 2 năm kinh nghiệm công tác tại cơ quan nhà nước (trong đó tối thiểu 6 tháng làm việc toàn thời gian tại cơ quan hiện tại có đóng bảo hiểm xã hội).
- Tốt nghiệp đại học hệ chính quy tại các trường đại học Việt Nam hoặc nước ngoài.
- Chưa từng được nhận bất kỳ học bổng nước ngoài nào ở trình độ thạc sĩ.
- Những người đang thực hiện/đang trong danh sách chờ thực hiện nghĩa vụ quân sự không được dự tuyển học bổng JDS.

## Hỗ trợ cho ứng viên JDS

Các chi phí liên quan đến quá trình thi tuyển sẽ được hỗ trợ bởi Chương trình JDS, bao gồm:

- Lệ phí thi TOEFL ITP và kiểm tra sức khỏe.
- Hỗ trợ chi phí đi lại và lưu trú cho các vòng phỏng vấn và khóa học định hướng tại Hà Nội.

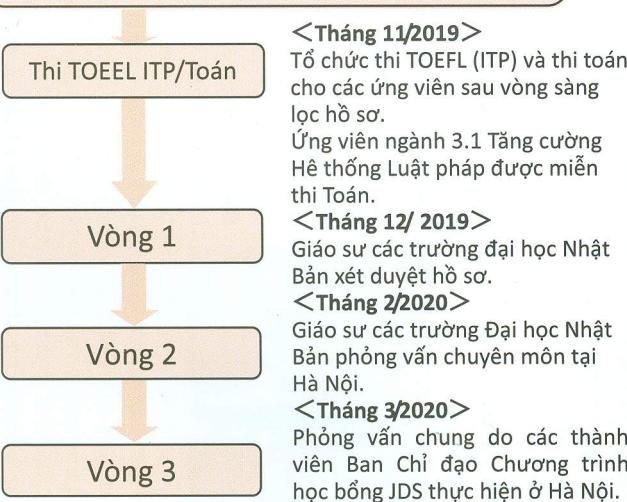
## Chế độ học bổng

Học bổng JDS là học bổng TOÀN PHẦN, bao gồm:

- Học phí tại các cơ sở giáo dục sau đại học Nhật Bản
- Vé máy bay Việt Nam ↔ Nhật Bản (khứ hồi)
- Sinh hoạt phí hàng tháng tại Nhật Bản
- Trợ cấp tiền đặt cọc thuê nhà ở Nhật Bản
- Trợ cấp ban đầu khi sang Nhật
- Các phí hỗ trợ khác (Tham dự hội thảo, sách, vận chuyển...)

## Lịch biểu tuyển chọn dự kiến

Hạn nộp Hồ sơ tại Văn phòng Dự án JICE JDS Việt Nam  
**17:00, Ngày 29/10/2019**



## Ngành học và các Trường đại học

Ngành học	Trường Đại học	Bằng cấp	Chỉ tiêu
1-1. Tăng cường Hệ thống kinh tế thị trường	1.ĐH Hitotsubashi	Thạc sĩ Chính sách công (Kinh tế công)	3
	2.ĐH Quốc tế Nhật Bản (IUJ)	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (MBA)	3
	3.ĐH Kobe	Thạc sĩ Kinh tế Thạc sĩ Nghiên cứu Quốc tế	2
	4.ĐH Thiên chúa giáo Quốc tế (ICU)	Thạc sĩ Kinh tế công	2
1-2 Cải thiện Cơ sở hạ tầng Kinh tế và Giao thông vận tải	5.ĐH Hiroshima	Thạc sĩ Kỹ thuật Thạc sĩ Nghiên cứu Hợp tác Quốc tế	2
	6.ĐH Công nghệ Nagaoka	Thạc sĩ Khoa học	3
	7.ĐH Saitama	Thạc sĩ Khoa học	2
1-3 Cải thiện Cơ sở hạ tầng Kinh tế và Năng lượng	8.ĐH Hiroshima	Thạc sĩ Khoa học Thạc sĩ Nghiên cứu Hợp tác Quốc tế	3
1-4. Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	9.ĐH Kyushu	Thạc sĩ Khoa học	4
	10.ĐH Nông nghiệp và Công nghệ Tokyo	Thạc sĩ Nông nghiệp	2
	11.ĐH Tohoku	Thạc sĩ Khoa học Nông nghiệp	2
2-1 Ứng phó với Biến đổi khí hậu, Thảm họa và phá hủy môi trường	12.ĐH Hiroshima	Thạc sĩ Khoa học Thạc sĩ Nghiên cứu Hợp tác Quốc tế	2
	13.ĐH Tsukuba	Thạc sĩ Khoa học Môi trường	4
	14.ĐH Kyoto	Thạc sĩ Nghiên cứu Môi trường toàn cầu	2
3-1. Tăng cường hệ thống luật pháp	15.ĐH Nagoya	Thạc sĩ Luật (Luật So sánh)	3
	16.ĐH Kyushu	Thạc sĩ Luật	4
	17.ĐH Tohoku	Thạc sĩ Luật	2
3-2. Tăng cường năng lực hành chính	18.ĐH Meiji	Thạc sĩ Chính sách công	4
	19.ĐH Rikkyo	Thạc sĩ Quản lý Hành chính công	3
	20.ĐH Quốc tế Nhật Bản (IUJ)	Thạc sĩ Quản lý công	3
	21.ĐH Châu Á Thái Bình Dương Ritsumeikan (APU)	Thạc sĩ Chính sách Hợp tác Quốc tế	3
	22.ĐH Thiên chúa giáo Quốc tế (ICU)	Thạc sĩ Hành chính Công Thạc sĩ Quan hệ Quốc tế	2
<b>Tổng</b>			<b>60</b>